

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

Mã học phần: RIS33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho (các) ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. TS. Nguyễn Thị Xuân Hương

2. ThS. Đỗ Văn Tuyên

1. Mô tả chung về học phần

Học phần Hệ thống thông tin quản lý là một học phần hữu ích và cần thiết cho khối kiến thức cơ sở ngành của các ngành kinh tế và quản trị kinh doanh. Học phần Hệ thống thông tin quản lý cung cấp các kiến thức cơ bản và toàn diện về các hệ thống thông tin quản lý dựa trên công nghệ thông tin trong các tổ chức kinh tế và xã hội với sáu phần nội dung chính: (1) các khái niệm cơ sở về hệ thống thông tin quản lý, (2) các thành phần công nghệ của hệ thống thông tin, (3) các hệ thống thông tin dưới góc độ quản lý và ra quyết định, (4) các hệ thống thông tin ứng dụng trong kinh doanh, (5) phát triển các hệ thống thông tin trong tổ chức, (6) quản trị các nguồn lực hệ thống thông tin trong tổ chức. Tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại dưới góc độ quản lý. Học phần Hệ thống thông tin quản lý sẽ trang bị những kiến thức thực sự cần thiết và hữu ích cho các nhà quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh tương lai.

2. Các chữ viết tắt

MIS: Management Information Systems

DN: Doanh nghiệp

ĐG: Đánh giá

CĐR: Chuẩn đầu ra

SV: Sinh viên

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Sau hoàn thành học phần, người học có thể:

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a4	Phân tích được các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế vào quản trị kinh doanh.
a5	Đánh giá được các vấn đề thuộc về hệ thống thông tin quản lý ứng dụng trong quản trị kinh doanh.
b1	Sử dụng được phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin.
b4	Phối hợp các kỹ năng cơ bản về ứng dụng hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh.
c2	Thực hiện khả năng làm việc độc lập, vận dụng các kiến thức để giải quyết các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin nhằm giải quyết các vấn đề trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

[1]. Trần Thị Song Minh (Chủ biên), Trương Văn Tú và Cao Đình Thi (2011), Hệ thống thông tin quản lý, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

4.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. James A. O'Brien, George M. Marakas. (2006), *Management Information Systems (sách)*, 7/E, McGraw-Hill

[3]. Lê Văn Phùng (2010). *Hệ thống thông tin quản lý*. Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông.

[4]. Tài liệu tham khảo trên mạng internet, trên các phương tiện truyền thông đại chúng, báo, đài và tài liệu thực tế của các doanh nghiệp.

5. Chiến lược học tập

SV cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, SV cần:

+ Sưu tầm, đọc và nghiên cứu tài liệu trước ở nhà để chuẩn bị bài thảo luận theo nhóm về các vấn đề được giao.

+ Nghiên cứu các tình huống thực tế liên quan đến nội dung môn học.
+ Thảo luận các tình huống, trả lời các câu hỏi của giảng viên và SV các nhóm khác trong giờ.

+ Tham gia đầy đủ các tiết học, không đi học muộn, trốn, bỏ học về sớm.

Sinh viên bắt buộc tham gia các giờ giảng, giờ thảo luận, giờ thực hành trên lớp; kết hợp với thực hiện việc tự học như sau:

- Sinh viên phải chủ động tìm kiếm và đọc các tài liệu tham khảo giảng viên giao trước mỗi bài giảng.

- Sinh viên phải hoàn thành bài tập cá nhân và bài tập nhóm được giảng viên giao theo lịch trình giảng dạy.

- Sinh viên được khuyến khích nghiên cứu thêm các chủ đề và vấn đề liên quan tới môn học, và thảo luận với giảng viên về các vấn đề đó.

- Sinh viên phải thực hành bài học trên máy tính.

Các hoạt động giảng dạy và học tập nhằm giúp SV đạt được các chuẩn đầu ra của học phần gồm:

- ✓ Nghe giảng: Giảng lý thuyết, giảng theo phương pháp nêu vấn đề, giảng theo tình huống
- ✓ Thảo luận nhóm: theo từng chủ đề, tình huống, thuyết trình kết quả nghiên cứu thảo luận theo từng chủ đề, tình huống được giao trước.
- ✓ Nghe báo cáo chuyên đề: Tùy theo điều kiện cụ thể, các SV sẽ được tham dự một buổi báo cáo chuyên đề về các vấn đề quản trị nhân lực tại các công ty, doanh nghiệp. Người báo cáo là các giám đốc, trưởng bộ phận nhân lực của doanh nghiệp được mời về; hoặc có thể thực hiện tại các công ty, doanh nghiệp. SV tổng kết những gì học hỏi được từ việc nghe báo cáo chuyên đề và viết thu hoạch nộp cho giảng viên đứng lớp chính.
- ✓ Tham quan thực tế DN: Tùy theo điều kiện cụ thể, các SV có thể được tham quan doanh nghiệp để tìm hiểu về hoạt động của công ty, doanh nghiệp, mối liên hệ với các phòng ban, cơ sở hạ tầng... đang hoạt động như thế nào, được trao đổi với các nhà quản trị về các vấn đề kinh doanh cũng như quản lý rủi ro trong hoạt động quản trị, kinh doanh thực tế của doanh nghiệp. Sau đó SV làm bài thu hoạch trả lời một số câu hỏi đặt ra liên quan đến vấn đề quan sát và tìm hiểu được về QTRR, bài thu hoạch nộp cho giảng viên đứng lớp chính.

- ✓ Bài tập lớn: Bài tập lớn có thể là một tình huống lớn, hoặc đi khảo sát tại DN để nắm bắt tình hình và về viết bài luận thu hoạch. SV cần nghiên cứu thông tin từ nhiều nguồn như internet, tạp chí, tài liệu... để có được cái nhìn tổng quan về toàn bộ vấn đề. Bài tiểu luận (dưới dạng word) được minh họa, trích dẫn tài liệu học thuật, hoặc dẫn chứng cụ thể sẽ được đánh giá cao. SV có thể được yêu cầu làm bài tập lớn môn học theo cá nhân hoặc theo nhóm, tùy vào mức độ, quy mô lớp và điều kiện cụ thể của mỗi lớp.

- Phương pháp giảng dạy: Kết hợp giữa phương pháp giảng dạy truyền thống và hiện đại với phương châm “lấy người học làm trung tâm”. Giảng viên sẽ đóng vai trò giới thiệu kiến thức và hướng dẫn sinh viên trao đổi và tranh luận thông qua nghiên cứu tình huống kinh doanh thực tế của các doanh nghiệp. Bài giảng được thiết kế đan xen các hoạt động bao gồm: Bài giảng, bài tập tình huống, thảo luận nhóm, trắc nghiệm.

- Phương tiện giảng dạy: Máy tính, máy chiếu, bảng, giấy.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CĐR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Giới thiệu học phần, cách học, phân chia nhóm theo chủ đề thảo luận và các quy định thực hiện.		0,5			
Chương 1: Các khái niệm cơ sở về Hệ thống thông tin quản lý 1.1. Thông tin quản lý trong các tổ chức 1.2. Hệ thống thông tin trong các tổ chức	Nghe giảng Thảo luận	1 2	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	6	a4 a5 b1 b4 c2
Chương 2: Các thành phần công nghệ của hệ thống thông tin 2.1. Phần cứng máy tính điện tử 2.2. Phần mềm máy tính điện tử 2.3. Quản trị các nguồn dữ liệu 2.4. Viễn thông và các mạng truyền thông	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	1 2 1	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4] SV nghiên cứu trước tình huống Nghiên cứu nội dung thảo luận và thực hành	5 2 3	a4 a5 b1 b4 c2

Chương 3: Các hệ thống thông tin dưới góc độ quản lý và ra quyết định 3.1. Hệ thống xử lý giao dịch 3.2. Hệ thống thông tin quản lý 3.3. Hệ thống hỗ trợ ra quyết định	Nghe giảng	2	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	5	a4 a5
	Thảo luận	1			
	Thực hành	1	SV nghiên cứu nội dung thảo luận và TH	3	b4 c2
Chương 4: Các hệ thống thông tin ứng dụng trong kinh doanh 4.1. Hệ thống thông tin tài chính 4.2. Hệ thống thông tin Marketing 4.3. Hệ thống thông tin sản xuất 4.4. Hệ thống thông tin nguồn nhân lực 4.5. Các hệ thống thông tin tích hợp trong kinh doanh 4.6. Các hệ thống thương mại điện tử trong kinh doanh 4.7. Hệ thống thông tin tự động hóa văn phòng	Nghe giảng	2	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	6	a4 a5
	Thảo luận	3			
	Thực hành	1	SV nghiên cứu nội dung thảo luận và bài tập	5	c2
ĐG 1: 20% Bài tự luận Phân tích và đánh giá được vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh		1	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	5	a4 a5 b1 b4 c2
Chương 5: Phát triển các hệ thống thông tin trong tổ chức 5.1. Quy trình triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin 5.2. Tổng quan về phát triển hệ thống thông tin	Nghe giảng	2	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	5	a4 a5
	Thảo luận	2			
	Thực hành	1	SV nghiên cứu nội dung thảo luận	3	c2
Chương 6: Quản trị các nguồn lực hệ thống thông tin	Nghe giảng	2	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4]	5	a4 a5

6.1. Quản trị các nguồn lực hệ thống thông tin trong tổ chức 6.2. An toàn hệ thống thông tin và các khía cạnh đạo đức xã hội liên quan	Thảo luận	4	SV nghiên cứu nội dung thảo luận	3	b1 b4 c2
Đánh giá 2: 30% Bài thuyết trình thảo luận Thảo luận tình huống thực tế trong các tổ chức, doanh nghiệp Các nhóm SV sẽ lựa chọn tình huống thực tế phù hợp để nghiên cứu thảo luận. Sinh viên vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề nghiệp vụ đơn giản thông qua các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin. SV làm bài tập lớn để trình bày cho tình huống mình đã lựa chọn. Các nhóm SV khác đóng góp ý kiến cùng nhau thảo luận. <i>Tổng kết bài thảo luận</i>		1	SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4] Làm bài thuyết trình là dạng bài tập lớn môn học	16	a4 a5 b1 b4 c2
Tổng kết học phần		0,5			
Tổng thời lượng (số tiết/ số giờ)		30		80	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra				
			a4	a5	b1	b4	c2
Quá trình	ĐG1. Bài tự luận trên lớp	20%	x	x	x	x	x
	ĐG2. Thuyết trình thảo luận nhóm	30%	x	x	x	x	x

Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi tự luận	50%	x	x			x
Tổng cộng:		100%					

8.1 Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a4, a5, b1, b4, c2 - Tỷ lệ: 20% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài đánh giá tự luận trên lớp

- Mô tả bài đánh giá:

+ Về nội dung: nhận biết và đánh giá được vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh

+ Yêu cầu:

- ✓ **Phân tích** được các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế vào quản trị kinh doanh – CĐRa4
- ✓ **Đánh giá** được các vấn đề thuộc về hệ thống thông tin quản lý ứng dụng trong quản trị kinh doanh – CĐRa5
- ✓ **Sử dụng** được phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin - CĐRb1
- ✓ **Phối hợp** các kỹ năng cơ bản về ứng dụng hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh để làm bài tập và phân tích tình huống - CĐR b4
- ✓ **Thực hiện** các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin nhằm giải quyết các vấn đề trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh – CĐRc2.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a4: (25%) Phân tích các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế vào quản trị kinh doanh	<i>Phân tích</i> được trên 85% yêu cầu của CĐR a4	<i>Phân tích</i> được 70-84% yêu cầu của CĐR a4	<i>Phân tích</i> được 55-69% yêu cầu của CĐR a4	<i>Phân tích</i> được 40-54% yêu cầu của CĐR a4	<i>Phân tích</i> được dưới 40% yêu cầu của CĐR a4
a5: (25%) Đánh giá các vấn đề thuộc về hệ thống thông tin quản lý ứng dụng trong quản trị kinh doanh	<i>Đánh giá</i> được trên 85% yêu cầu của CĐR a2	<i>Đánh giá</i> được 70-84% yêu cầu của CĐR a2	<i>Đánh giá</i> được 55-69% yêu cầu của CĐR a2	<i>Đánh giá</i> được 40-54% yêu cầu của CĐR a2	<i>Đánh giá</i> được dưới 40% yêu cầu của CĐR a2

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
b1: (10%) Sử dụng được phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin	Đạt mức độ 85% trở lên	Đạt mức độ 70-84%	Đạt mức độ 55-69%	Đạt mức độ 40-54%	Đạt mức độ dưới 40%
b4: (20%) Sử dụng các kỹ năng cơ bản về ứng dụng hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh để làm bài tập và phân tích tình huống	Đạt mức độ 85% trở lên	Đạt mức độ 70-84%	Đạt mức độ 55-69%	Đạt mức độ 40-54%	Đạt mức độ dưới 40%
c2: (20%) Thực hiện các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin nhằm giải quyết các vấn đề trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh.	Đạt mức độ 85% trở lên	Đạt mức độ 70-84%	Đạt mức độ 55-69%	Đạt mức độ 40-54%	Đạt mức độ dưới 40%

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG1} = 25\%a4 + 25\%a5 + 10\%b1 + 20\%b4 + 20\%c2$$

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a4, a5, b1, b4, c2 - Tỷ lệ: 30% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: *Thuyết trình thảo luận nhóm*

- Mô tả bài đánh giá:

+ Các nội dung thuyết trình thảo luận bao gồm: Các nhóm SV sẽ lựa chọn tình huống thực tế để nghiên cứu thảo luận.

+ Cách thức thực hiện: Mỗi nhóm sinh viên sẽ đảm nhận 1 tình huống làm bài tập lớn môn học và trình bày, các nhóm SV sẽ lần lượt thuyết trình thảo luận tại mỗi nội dung trên và vận dụng kiến thức về hệ thống thông tin quản lý để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ đơn giản thông qua các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin, đưa ra được các ví dụ thực tế liên quan để phân tích.

+ Yêu cầu: Các nhóm SV phải nghiên cứu trước tài liệu để làm bài thuyết trình. Trước buổi thuyết trình nộp kết quả nghiên cứu bằng file mềm vào hòm thư cho giảng viên trước

giờ thảo luận 18 giờ, nộp 1 bản handout vào buổi thuyết trình trên lớp. SV phải có mặt trong giờ thảo luận, nếu vắng mặt không lý do và bài ĐG2 bằng 0 điểm.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a4: (20%) Phân tích các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế vào quản trị kinh doanh	Phân tích đầy đủ vấn đề thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế quản lý	Phân tích toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Phân tích được toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	Phân tích chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
a5: (20%) Đánh giá các vấn đề thuộc về hệ thống thông tin quản lý ứng dụng trong quản trị kinh doanh	<i>Đánh giá</i> đầy đủ các vấn đề, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các thực tế quản lý	<i>Đánh giá</i> toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	<i>Đánh giá</i> toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	<i>Đánh giá</i> chưa được đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
b1: (20%) Sử dụng được phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin	Ứng dụng xuất sắc và sáng tạo phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin quản lý	Ứng dụng được phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin quản lý phù hợp với bối cảnh thực tế.	Ứng dụng phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin quản lý có những điểm phù hợp với bối cảnh thực tế.	Ứng dụng chưa được đầy đủ phần mềm để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin quản lý	Thiếu hiểu biết về phần mềm văn phòng Microsoft Office để phân tích và đánh giá dữ liệu
b4: (20%) Sử dụng các kỹ năng cơ bản về ứng dụng hệ thống thông tin	Ứng dụng đầy đủ các kỹ năng, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp	Ứng dụng toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý	Ứng dụng được toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản	Ứng dụng chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phân tích tình	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; Phân

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh để làm bài tập và phân tích tình huống	trong phân tích tình huống, phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế quản lý	thuyết và các bối cảnh thực tế	phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	huống có những điểm chưa phù hợp	tích tình huống còn có chỗ chưa phù hợp
c2: (20%) Thực hiện các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin nhằm giải quyết các vấn đề trong quản lý kinh tế và quản trị KD.	Vận dụng đầy đủ các kỹ năng, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế quản lý	Vận dụng toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Vận dụng được toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	Vận dụng chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phân tích ví dụ có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; Phân tích ví dụ còn có chỗ chưa phù hợp

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG1} = 20\%a4 + 20\%a5 + 20\%b1 + 20\%b4 + 20\%c2$$

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a4, a5, c2- Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Sinh viên làm bài đánh giá cá nhân theo lịch của Phòng đào tạo. Bài ĐG có thời lượng trong vòng 60-90 phút. Nội dung của bài thi sẽ bao gồm toàn bộ chương trình. Bài ĐG sẽ cho dưới dạng tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu. Điểm bài ĐG cuối kỳ chiếm tỷ trọng 50%.
- Mô tả bài đánh giá: SV sẽ làm bài thi tự luận 90 phút
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a4: (35%) Phân tích các vấn đề cơ bản về hệ thống	Phân tích đầy đủ vấn đề thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về	Phân tích toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất	Phân tích được toàn diện các vấn đề và có	Phân tích chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế,	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
thông tin trong quản lý kinh tế vào quản trị kinh doanh	bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế quản lý	phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
a5: (35%) Đánh giá các vấn đề thuộc về hệ thống thông tin quản lý ứng dụng trong quản trị kinh doanh	<i>Đánh giá</i> đầy đủ các vấn đề, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các thực tế quản lý	<i>Đánh giá</i> toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	<i>Đánh giá</i> toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	<i>Đánh giá</i> chưa được đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
c2: (30%) Thực hiện các phương pháp định lượng và kỹ thuật để phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin nhằm giải quyết các vấn đề trong quản lý kinh tế và QTKD.	Vận dụng đầy đủ các kỹ năng, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh thực tế, sáng tạo, phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế quản lý	Vận dụng toàn diện các vấn đề, có phương án đề xuất phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Vận dụng được toàn diện các vấn đề và có phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết hệ thống thông tin.	Vận dụng chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế, phân tích ví dụ có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; Phân tích ví dụ còn có chỗ chưa phù hợp

Kết quả đánh giá chung: Điểm ĐG2 = 35%a4 + 35%a5 + 30%c2

8. 1. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả học tập chung của học phần được tính như sau:

$$\text{Điểm học phần} = 0,2 \times \text{điểm bài ĐG1} + 0,3 \times \text{điểm bài ĐG2} + 0,5 \times \text{điểm bài ĐG3}$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh

- Phòng học đảm bảo 2 SV/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- SV khi lên lớp cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như tài liệu (có tối thiểu 1 trong các tài liệu học tập), vở, giấy trắng, máy tính, thước kẻ, bút viết, ...
- Thư viện và internet phục vụ SV trong quá trình học (ngoài giờ lên lớp).

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Để tạo một môi trường cởi mở và an toàn cho các buổi học trong lớp, giảng viên phải tôn trọng SV, yêu cầu SV tôn trọng giảng viên và tôn trọng lẫn nhau, tránh căng thẳng, thậm chí cả khi cần phải bày tỏ ý kiến bất đồng trong giờ thảo luận.

SV phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, SV cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- SV được chỉ được công nhận điểm đánh giá học phần khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- + Phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập.
- + Có mặt trên lớp tối thiểu 80% tổng số tiết môn học.
- + Không có gian lận trong quá trình làm bài tập đánh giá.
- + Phải tham gia đầy đủ cả 3 đánh giá.

- SV trượt tại ĐG nào vẫn tiếp tục học các phần tiếp theo và được cải thiện ĐG thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- SV không tham gia ĐG nào mà không có lý do thì ĐG đó được 0 điểm và không được phép cải thiện ĐG, SV không tham gia ĐG có lý do sẽ được ĐG bổ sung (thời gian được sắp xếp trong quá trình học).

- SV được quyền khiếu nại về điểm bài ĐG của mình ngay sau khi nhận được kết quả. Thời gian khiếu nại kết thúc sau 2 tiết học tiếp theo kể từ khi nhận được kết quả ĐG.

- Để hoàn thành học phần này điều kiện tối thiểu SV phải đạt điểm trung bình trung học phần là 5,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10). Nếu vẫn không đạt, phải học lại.

SV gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ SV, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hài Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...
Người biên soạn